

Kỹ thuật gieo ươm và trồng cây Thông đuôi ngựa

(Thông đuôi ngựa tên khoa học là *Pinus massoniana* Lamb, thuộc họ Thông: *Pinaceae* Lindl)

1. Thông tin tổng hợp.

1.1. Đặc điểm hình thái:

Cây gỗ cao 40m, đường kính có thể lên tới 90cm, thân tròn thẳng hình trụ, vỏ màu nâu sẫm, nứt dọc, khi già bong mảng, cành nghiêng tỏa rộng đầu, cành hơi rũ.

Lá hình kim, hai lá mọc đối trên đầu cành ngắn, dài 15-20 cm. Bẹ bao quanh cành ngắn, dài 1cm, sống lâu.

Hoa đơn tính cùng gốc, hoa đực hình bông đuôi sóc xếp sát nhau. Quả nón dính sát cành, mặt vảy nón mỏng, hình quạt, mép trên gần tròn.

1.2. Đặc điểm sinh học và sinh thái học:

Nhịp điệu sinh trưởng rõ, mỗi năm phát sinh một đến hai vòng cành; cây ba năm đầu mọc chậm sau mọc nhanh.

Ra hoa vào tháng 3-4, quả chín vào tháng 10-12 năm sau. Cây 5-6 tuổi bắt đầu ra hoa.

Là cây ưa khí hậu ẩm và ẩm, lượng mưa hàng năm 1000 mm, nhiệt độ bình quân năm 13-22⁰C. Là cây ưa sáng, lúc non cần che bóng nhẹ. Sống được trên đất đồi trọc khô, chua (PH 4,5-6) nghèo dinh dưỡng, đất trồng có thể là đất sét, đất cát hoặc lẫn sỏi, không thích hợp với đất mặn và đất phong hóa từ đá vôi hoặc đất kiềm.

Sâu bệnh hại chủ yếu là: sâu róm thông, sâu đục nõn, bệnh rom lá.

1.3. Giá trị kinh tế:

Gỗ và giác phân biệt, lõi nâu vàng, thớ gỗ thẳng, chứa nhiều nhựa. Gỗ thường được dùng làm gỗ trụ mủ, cột điện, làm diêm, nguyên liệu giấy, gỗ dán hoặc xây dựng. Nhựa thông được dùng để chế biến dầu thông là nguyên liệu dùng để pha chế cho các ngành sơn hoặc vecni và chất dẻo.



1.4. Phân bố địa lý:

Phân bố tự nhiên và ở miền Trung và Nam Trung Quốc, giới hạn cao từ 1200m trở xuống so với mặt nước biển, được đưa vào trồng ở VN từ năm 1930. Loài Thông tỏ ra thích ứng được với việc gây trồng ở đồi trọc các tỉnh vùng Đông bắc như: Quảng Ninh, Lạng Sơn, Bắc Kạn...

2. Thu hái, chế biến và bảo quản hạt giống.

- Thu hái: Chọn cây mẹ từ 10-20 tuổi, thân thẳng cao to, tán lá cân đối, tia cành tự nhiên tốt không sâu bệnh, chưa bị chích nhựa. Thu hái vào tháng 10-11, tiến hành thu hái khi vỏ quả có màu vàng.

- Chế biến: Quả thu về đem vun thành đồng rồi ngủ 1-2 ngày, khi hạt chín đều thì đem phơi trong nắng nhẹ cho hạt nứt ra, lấy hạt rồi phơi tiếp 1-2 nắng khi đủ độ tiêu chuẩn đem ra bảo quản, thông thường 30- 40 kg quả thì được 1 kg hạt.

- Bảo quản hạt giống: bảo quản khô hoặc bịt kín, có điều kiện có thể bảo quản lạnh từ 1- 5 độ.

3. Kỹ thuật sản xuất cây con.

- Xử lý hạt giống: Hạt được rửa sạch bằng nước lã, sau khi đã loại bỏ hết tạp chất, đem hạt ngâm trong dung dịch thuốc tím 0,5% trong thời gian từ 15-20 phút, sau đó vớt ra để ráo nước; ngâm hạt trong nước nóng 40-45⁰C (2 phần nước sôi 3 phần nước lạnh) trong vòng từ 6-12 giờ, cần giữ nhiệt độ ổn định trong quá trình ngâm, sau đó vớt ra để ráo nước cho vào túi vải đem ủ, hàng ngày cần rửa chua một lần vào thời gian nhất định, đến khi tỷ lệ nứt nanh đạt khoảng 80% thì đem gieo vào bầu hoặc trên luống.

- Làm đất gieo ươm: là đất để gieo, cày bừa đất trước khi gieo ươm 1-2 tháng để phơi ải và xử lý tiêu độc.

- Gieo hạt: Có thể gieo trực tiếp vào bầu hoặc gieo vãi lên luống, thông thường người ta gieo vãi lên luống gieo sau đó mới bứng cây vào bầu.

Trong trường hợp ta gieo vãi thì sau khi gieo ta cần tiến hành đóng bầu để chuẩn bị đưa cây con vào bầu. Thành phần ruột bầu gồm có 80% đất tầng AB + 20% phân chuồng hoai.

+ Cấy cây mầm, tốt nhất là ở dạng mầm đang đội mũ, khi rễ cây mầm dài 2-2,5 cm. Trong giai đoạn 15-20 ngày đầu tiến hành tưới cho bầu cây 2 lần/ngày.

+ Chăm sóc luống gieo: tưới nước giữ ẩm cho đất, luống cây, thường xuyên phá váng theo định kì 15-20 ngày 1 lần trong 3 tháng đầu, bón phân theo định kì, đảo bầu khi thấy rễ cây ăn xuống đất và phân loại cây để chăm sóc.

- Phòng trừ sâu bệnh: Bệnh sâu lá thông, bệnh lở cổ rễ thì phun thuốc Boóc đô và thuốc Ben lát; khi phun ngừng tưới nước, ngừng bón phân trước khi cây xuất vườn 1 tháng.

Cây con dưới 90 ngày tuổi, ở giai đoạn trước và sau khi cây bỏ mũ khoảng 10-15 ngày thường bị chim, côn trùng, động vật phá hoại, dùng dầu hỏa vây quanh luống, đuổi chim và vệ sinh xung quanh vườn.

- Tiêu chuẩn cây con: Đối với thông đuôi ngựa từ 6-9 tháng tuổi chiều cao 20-25 cm, đường kính cổ rễ lớn hơn 3 mm. Cây sinh trưởng tốt thân thẳng không sâu bệnh, không cụt ngọn.

4. Trồng cây.

Thời vụ trồng: Trồng vào vụ thu từ tháng 8-10.

- Làm đất phát dọn thực bì, đối với địa hình có độ dốc lớn hơn 15⁰ tiến hành phát dọn theo băng, hoặc theo hố, độ dốc nhỏ hơn 15⁰ có thể làm nông lâm kết hợp thì phát dọn toàn diện. Nếu làm trồng rừng thâm canh thì kích thước hố là 40x40x40 cm, mật độ trồng là: 1600-2500cây/ha, đối với rừng chuyên canh kích thước hố là: 30x30x30 mật độ trồng 2000-2330cây/ha.

- Trồng cây áp dụng trồng cây con có bầu .

- Chăm sóc và bảo vệ: sau khi trồng xong thì tiến hành trồng dặm nếu cây chết trong 3 tháng đầu thì tiến hành dặm và chăm sóc trong 4 năm.

Năm thứ nhất: chăm sóc 1-2 lần, phát dọn thực bì, làm cỏ phá váng, vun gốc, đường kính 80-90 cm. Bón thúc sau khi trồng được 4-6 tháng bằng phân NPK và phân lân.

Năm thứ hai: chăm sóc 2-3 lần;

Năm thứ 3, 4: chăm sóc 2-3 lần, vun gốc kết hợp với phát dọn thực bì.

- Bảo vệ: Thường xuyên phòng chống cháy rừng và phòng trừ sâu bệnh. Sâu bệnh thường gặp nhất là sâu róm thông, biện pháp phòng trừ là trồng thông đúng vùng phân bố của loài, thực hiện đúng quy trình kỹ thuật gieo ươm và chăm sóc rừng; dùng nhân lực để bắt sâu, phun thuốc VOPHATOX và thuốc THIOPHAT nồng độ 1%; bảo vệ các loài thiên địch ký sinh như: ong mắt đỏ, ong trứng đen.

Sâu đục ngọn thông: Loài này thường phá hoại thông non tuổi 6-7, làm cho thân chính chia cành ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây, các năm sâu đục thân tập trung đốt phun thuốc VOPHATOX, dùng đèn bắt sâu trưởng thành.

Tuy nhiên tất các biện pháp sử dụng thuốc hoá học trong phòng trừ sâu bệnh cho cây Thông đều cần phải hạn chế, hoặc không sử dụng trong trường hợp chưa cần thiết. Vì chúng sẽ gây ra các tác động rất xấu tới môi trường đất, nước...